TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 12-9-2025
"V/v xin ly hôn".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Hồng Thắm.
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Đoàn Thị Bẩy
Bà Trương Ánh Hoa

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Đình Chưởng - Là Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 12 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 45/2025/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 7 năm 2025, về việc Tranh chấp xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Võ Ngọc C, sinh năm 1971
Địa chỉ cư trú: Số 64, NQ, Phường AK, tỉnh Cà Mau.
- Bị đơn: Ông Đào Thanh V, sinh năm 1972
Địa chỉ cư trú cũ: Nhà không số, ấp TT, phường AK, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Võ Ngọc C trình bày:

Về hôn nhân: Bà Võ Ngọc C và ông Đào Thanh V đăng ký kết hôn vào ngày 24/01/2024, tại UBND xã AK (nay là Phường AK), thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 18/2024. Hôn nhân tự nguyện. Thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Hiện vợ chồng đã ly thân, mỗi người sống một nơi. Nhận thấy cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, do đó bà Võ Ngọc C yêu cầu xin ly hôn với ông Đào Thanh V.

Về con chung: Bà Võ Ngọc C xác định bà và ông Đào Thanh V không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Võ Ngọc C xác định bà và ông Đào Thanh V không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Đào Thanh V vắng mặt, không có văn bản nêu ý kiến gửi Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị đơn ông Đào Thanh V vắng mặt tại phiên tòa, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[2] Bà Võ Ngọc C xác định bà và ông Đào Thanh V đăng ký kết hôn vào ngày 24/01/2024, tại UBND xã AK (nay là Phường AK), thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 18/2024. Hôn nhân tự nguyện. Thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Nhận thấy cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, do đó bà Võ Ngọc C yêu cầu xin ly hôn với ông Đào Thanh V. Đối với bị đơn ông Đào Thanh V đã được Tòa án tống đạt, niêm yết các thông báo, văn bản tố tụng hợp lệ. Ông V từ chối nhận văn bản, vắng mặt và không có văn bản nêu ý kiến gửi Tòa án. Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Võ Ngọc C xác định không còn tình cảm với ông V và giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với ông V. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu của bà C, cho bà C ly hôn với ông V.

[3] Bà Võ Ngọc C xác định bà và ông Đào Thanh V không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ông Đào Thanh V cũng không có ý kiến về con chung, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Võ Ngọc C xác định bà và ông Đào Thanh V không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ông V cũng không đặt ra yêu cầu về tài sản chung và nợ chung, do đó Hội đồng xét xử cũng không đặt ra xem xét.

[5] Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ NQ số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của bà Võ Ngọc C, cho bà Võ Ngọc C ly hôn với ông Đào Thanh V.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp 300.000 đồng. Ngày 22/7/2025, nguyên đơn có nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0011698, tại Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau, được chuyển thu nộp Ngân sách nhà nước.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi

hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Hồng Thắm

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 1 - Cà Mau;
- THADS Cà Mau;
- UBND phường An Xuyên, tỉnh Cà Mau (Giấy chứng nhận kết hôn số 18/2024);
- Các đương sự;
- Lưu.